

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08 /2019/QĐST-DS

Bỉm sơn, ngày 29 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

- Thành phần giải quyết việc Dân sự gồm có:
- Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Bà Tạ Thị Hương
- Thư ký phiên họp: Bà Lại Thị Diệu Thúy – Cán bộ Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn tham gia phiên họp:

Bà Lại Thị Hồng –Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh hóa mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số : 19/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 03 năm 2019, theo quyết định mở phiên họp 19/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2019

Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự:

1.Chị Trần Thị T sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà X, đường TP, phường B, thị xã B, tỉnh T.

2. Anh Trần Văn C sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố Y, phường B, thị xã B, tỉnh T.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Do mối quan hệ quen biết nên ngày 17/10/2018 chị Trần Thị T có cho anh Trần Văn C vay số tiền 35.000.000đ (Ba lăm triệu đồng) và hẹn đến ngày 17/11/2018 sẽ trả nhưng đến hạn phải trả nợ anh Trần Văn C không trả được nợ nên chị Trần Thị T viết đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thị xã Bỉm sơn giải quyết buộc anh C phải trả nợ cho chị T.

Quá trình giải quyết vụ án tại Trung tâm hòa giải – đối thoại các bên đương sự thống nhất được với nhau về số tiền anh C phải trả cho chị T, về thời gian trả nợ và lệ phí dân sự và cùng nhau đề nghị Tòa án nhân dân Thị xã B công nhận kết quả hòa giải – đối thoại thành ngoài Tòa án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã B có ý kiến đề nghị công nhận đơn yêu cầu của chị Trần Thị T và anh Trần Văn C về việc công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án về việc thanh toán nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đã được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thị xã Bím sơn nhận định.

[1] Về nội dung sự việc: Theo giấy vay tiền ngày 17 tháng 10 năm 2018 do anh Trần Văn C viết có nội dung vay của chị Trần Thị T số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) hẹn ngày thanh toán là 17/10/2018. Đến hạn trả anh C không trả được nợ nên chị T viết đơn khởi kiện. Vì vậy đây là quan hệ pháp luật về : “Hợp đồng vay tài sản” . Quá trình hòa giải tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân Thị xã B các bên đã tự thỏa thuận được với nhau và đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

[2] Tại biên bản hòa giải đối thoại thành ngày 27 tháng 2 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải –đối thoại Tòa án nhân dân Thị xã B các bên cùng thống nhất:

Anh Trần Văn C phải có trách nhiệm trả cho chị Trần Thị T số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Hàng tháng anh C trả cho chị T 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng cho đến khi anh C trả xong toàn bộ số nợ cho chị T. Thời gian trả nợ bắt đầu từ tháng 3/2019 trở đi.

Khi đến hạn trả nợ như hai bên đã thỏa thuận nếu anh C không trả được sẽ phải chịu thêm khoản lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc Dân sự anh Trần Văn C nộp 300.000đ .

Xét thấy, việc thỏa thuận của các bên đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Căn cứ vào khoản 7 điều 27; điều 144 của Bộ Luật Tố tụng dân sự ; điều 463 ; điều 468 BLDS ; khoản 1 phần I; mục B danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 19/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 03 năm 2019n cụ thể như sau:

1. Anh Trần Văn C phải trả cho chị Trần Thị T số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Thời hạn trả nợ như sau: Bắt đầu từ tháng 3/2019 mỗi tháng anh C trả cho chị T 1.500.000đ (một triệu, năm trăm ngàn đồng) cho đến khi anh C trả hết số nợ cho chị T.

Khi đến hạn trả nợ mà anh C không trả được nợ cho chị T như đã thỏa thuận, chị Trần Thị T có đơn đề nghị thi hành án thì hàng tháng anh C còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chưa thi hành án. Mức lãi suất bằng Mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật Dân sự.

Điều 2: Về lệ phí anh Trần Văn C phải nộp 300.000đ. Chuyển số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh C đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự Bím sơn theo biên lai thu số: 0000841 ngày 5 tháng 3 năm 2019. Như vậy, anh C đã thi hành xong toàn bộ lệ phí giải quyết việc Dân sự.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án Dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKS Bím sơn
- THA dân sự BS
- Tòa án tỉnh TH
- Lưu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÍM SƠN
THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương

